

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHĂN NUÔI VIỆT THÀNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHĂN NUÔI VIỆT THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET THANH LIVESTOCK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VITHALI CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502275885

**3. Ngày thành lập:** 14/02/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ 1, khu phố Xóm Rẫy, Thị trấn Phước Bửu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0983115355

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Trồng cây ăn quả                                                                                                                                                            | 0121        |
| 2.  | Trồng cây cao su                                                                                                                                                            | 0125        |
| 3.  | Trồng cây lâu năm khác                                                                                                                                                      | 0129        |
| 4.  | Chăn nuôi lợn<br>(Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương, được cấp thẩm quyền cho phép hoạt động, tuân thủ luật bảo vệ môi trường)                    | 0145(Chính) |
| 5.  | Chăn nuôi gia cầm<br>(Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương, được cấp thẩm quyền cho phép hoạt động, tuân thủ luật bảo vệ môi trường)                | 0146        |
| 6.  | Trồng rừng và chăm sóc rừng                                                                                                                                                 | 0210        |
| 7.  | Nuôi trồng thủy sản nội địa                                                                                                                                                 | 0322        |
| 8.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác<br>(Doanh nghiệp chỉ được phép kinh doanh ngành nghề này khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường) | 1621        |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                     | 4663        |
| 10. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                       | 4100        |
| 11. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                                                   | 4210        |
| 12. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                | 4220        |
| 13. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng                                                                               | 4290        |
| 14. | Phá dỡ                                                                                                                                                                      | 4311        |
| 15. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                           | 4312        |
| 16. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                       | 4321        |
| 17. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                             | 4322        |
| 18. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                              | 4330        |
| 19. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Bán buôn thức ăn gia súc, gia cầm, thủy hải sản                                         | 4620        |
| 20. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                          | 4652        |
| 21. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                      | 7710        |
| 22. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị ngành nông lâm nghiệp, ngành xây dựng                                           | 7730        |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

**7. Vốn pháp định:** 0 VNĐ

**8. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | HKTT/Địa chỉ trụ sở chính                                                          | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND/HC/MSDN/QĐ |
|-----|----------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|--------------------|
| 1   | VÕ DUY ĐỨC     | Khối phố 4, Phường An Sơn, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam              | 9.000.000.000         | 90,00    | 205404414          |
| 2   | NGUYỄN VĂN HÓA | 14/13 đường số 9, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | 1.000.000.000         | 10,00    | 310013542          |

### 9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ và tên: **VÕ DUY ĐỨC**

Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Ngày sinh: **20/08/1970**

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy chứng thực cá nhân: **Giấy chứng minh nhân dân**

Số giấy chứng thực cá nhân: **205404414**

Ngày cấp: **07/12/2013**

Nơi cấp: **Công an tỉnh Quảng Nam**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

**Khối phố 4, Phường An Sơn, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam**

Chỗ ở hiện tại:

**Khối phố 4, Phường An Sơn, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam**

**10. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu